

## SỰ YÊU THƯƠNG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI DÀNH CHO LOÀI NGƯỜI

### Bài 12 - Tiêu chuẩn về nơi thờ phượng Đức Chúa Trời - Phần 2.

Sau khi nhận lãnh Mười sắc lệnh, (được gọi là Mười điều răn) từ Đức Giê-hô-Va, dân Y-sơ-ra-ên đã run rẩy trước tiếng sấm vang, tiếng kèn thổi và núi ra khói bởi sự hiện diện của Đức Giê-hô-Va và họ đã nói với Môi-se rằng: **Chính mình người hãy nói cùng chúng tôi thì chúng tôi sẽ nghe; nhưng cầu xin Đức Chúa Trời chớ phán cùng, e chúng tôi phải chết chăng.** Nhưng Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-Va đã nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng: **Đừng sợ chi, vì Đức Chúa Trời giáng lâm đặng thử các người, hầu cho sự kính sợ Ngài ở trước mặt các người, cho các người không phạm tội.** Sau khi giảng giải cho dân Y-sơ-ra-ên hiểu ý định của Đức Giê-hô-Va về sự tỏ ra quyền phép của Ngài, thì Môi-se đã tiến đến gần đám mây đen kịt, có Đức Giê-hô-Va ngự trong: **Vậy, dân sự đứng cách tận xa, còn Môi-se đến gần đám mây đen kịt có Đức Chúa Trời ngự ở trong.** (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:21)

Bản King James version chép câu 21 trên như sau: <sup>21</sup> **And the people** <sup>H5971</sup> **stood** <sup>H5975</sup> **afar** <sup>H7350</sup> **off, and Moses** <sup>H4872</sup> **drew near** <sup>H5066</sup> **unto the thick darkness** <sup>H6205</sup> **where** <sup>H834-H8033</sup> **God** <sup>H430</sup> **was.**

Chữ đen kịt - the thick darkness<sup>H6205</sup> chép trong câu 21 trên, đó là chữ עֲרַפֶּל - ‘araphel, số 6205 ra từ chữ עֲרַפ - ‘araph, số 6201 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đám mây đen dày đặc, tình trạng mơ hồ không rõ ràng, không minh bạch, bí mật, nguy hiểm; Sự chảy nước nhỏ giọt;**

Trong thực tế, không có một nơi nào trong vũ trụ này, hay trên trái đất này có thể đủ chỗ để Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ngự xuống, vì Ngài Thần Linh tối cao, muôn vật đều ở trong Ngài và Thần của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ở trong muôn vật, như không khí hiện diện tại bất cứ nơi nào và trong các vật thể nào vậy.

Theo văn tự tả lại việc Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ngự xuống để phán với Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên đó là quyền phép của Thần Đức Giê-hô-Va đã hiện diện, để ban phát mạng lệnh của Ngài, như Môi-se đã giải thích cho dân Y-sơ-ra-ên biết đó là **Đức Chúa Trời giáng lâm đặng thử các người, hầu cho sự kính sợ Ngài ở trước mặt các người, cho các người không phạm tội.** Chính xác là Thần của Đức Giê-hô-Va đã hiện diện để phán với Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên, điều này có nghĩa là, chỉ những người nào được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chọn và chỉ định làm kẻ hầu việc Ngài, thì tâm linh của người đó sẽ được Đức Giê-hô-Va ban ơn cho, để có thể hiểu được ý muốn của Đức Giê-hô-Va, cùng nhận được sự ban cho của Ngài, mà không bị sự sợ hãi cai trị, hầu cho tâm linh của những người đó có sức để đến gần sự hiện diện của Đức Giê-hô-Va.

Ê-xê-chi-ên 1:1-28 & 2:1-10 & 3:1- 27: **Năm thứ ba mươi, ngày mồng năm tháng tư, khi ta đang ở giữa phu tù, trên bờ sông Kê-ba, các tầng trời mở ra, và ta xem những sự hiện thấy của Đức Chúa Trời. Ngày mồng năm tháng ấy, bấy giờ là năm thứ năm sau khi vua Giê-hô-gia-kin bị bắt làm phu tù, lời của Đức Giê-hô-va được phán riêng cho thầy tế lễ Ê-xê-chi-ên, con trai Bu-xi, tại trong đất người Canh-đê, trên bờ sông Kê-ba. Ấy là tại đó mà tay Đức Giê-hô-va đặt trên người. Này, ta thấy có luồng gió bão đến từ phương bắc, một đám mây lớn bọc lửa giải sáng khắp tư bề; từ giữa nó, thấy như loài kim bóng nhoáng ra từ chính giữa lửa. Từ giữa nó, thấy giống như bốn vật sống, hình trạng như vậy: bộ giống người, mỗi con có bốn mặt và bốn cánh. Chân nó thẳng, bàn chân như bàn chân bò con đực; sáng ngời như đồng bóng nhoáng. Dưới những cánh nó, bốn bên đều có tay người; bốn con có mặt và có cánh mình như sau này: cánh tiếp giáp nhau khi đi, không xây lại, mỗi con cứ đi thẳng tới. Còn như hình mặt nó, thì bốn con đều có mặt người; bốn con đều có mặt sư tử ở bên hữu; bốn con đều có mặt bò ở bên tả; và bốn con đều có mặt chim đại bàng. Những mặt và cánh phân rẽ ra bởi trên cao; mỗi con có hai cánh giáp với nhau, và có hai cánh che thân mình. Mỗi con đi thẳng tới: thần khiến đi đâu thì đi đó, không xây mình lại trong khi đi. Hình trạng của những vật sống ấy giống như hình trạng than đỏ và đước lửa; lửa lên xuống giữa các vật sống ấy, lửa nhoáng sáng và có chớp từ nó phát ra. Các vật sống ấy chạy đi và trở lại như hình trạng chớp nhoáng. Vả, đang khi ta ngắm xem các vật sống ấy, này, trên đất có một cái bánh xe ở kề bên các vật sống ấy, mỗi một trong bốn mặt đều có một bánh xe. Hình và kiểu những bánh xe ấy giống như bích ngọc; hết thấy bốn bánh đều giống nhau; hình và kiểu như là bánh xe trong bánh xe. Khi đi tới, thì đều đi bốn phía mình: khi đi không phải xây lại. Vòng bánh xe cao và dễ sợ; và vòng bánh xe của bốn con đều đầy những mắt. Khi các vật sống đi, các bánh xe cũng đi kề bên; các vật sống bị cất lên khỏi đất, các bánh xe cũng bị cất lên như vậy. Thần muốn đi đâu thì các vật sống đi đó; thần đi đó thì các bánh**

xe cũng bị cất lên kê bên các vật sống; vì thần của vật sống đó ở trong các bánh xe. Khi các vật sống đi, chúng nó cũng đi; dừng, chúng nó cũng dừng; và khi các vật sống bị cất lên khỏi đất, thì các bánh xe cũng bị cất lên kê bên, vì thần của vật sống ở trong các bánh xe. Ở trên đầu vật sống, thấy một vòng khung, giống như thủy tinh dễ sợ, rải ra trên đầu chúng nó. Dưới vòng khung đó, các cánh nó sẽ thẳng ra, cái này đối với cái kia. Các vật ấy mỗi con có hai cánh che thân thể mình ở bên này và bên kia. Khi đi tới, ta nghe tiếng của những cánh chúng nó, như nước lớn âm âm, như tiếng của Đấng Toàn năng, tiếng om sòm như tiếng một đạo binh vậy. Khi dừng lại, thì xử cánh xuống. Lúc chúng nó dừng lại và xử cánh xuống, thì từ nơi vòng khung trên đầu có tiếng vang ra. Bên trên vòng khung giải trên đầu các vật sống, có hình như cái gai, trạng nó như là bích ngọc; trên hình gai ấy có hình như người ở trên nó. Trong gai và mọi nơi chung quanh, ta cũng thấy như đồng bóng nhoáng, giống lửa, từ trạng ngang lưng người ấy trở lên; và từ trạng ngang lưng trở xuống, ta thấy như lửa sáng hừng chung quanh. Ánh sáng thấy chung quanh đó giống như ánh sáng của cái móng trong mây khi đang mưa. Ấy là tỏ ra hình trạng của sự vinh quang Đức Giê-hô-va. Ta thấy thì sắp mặt xuống, và nghe tiếng của một Đấng phán cùng ta. Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, chân ngươi hãy đứng, Ta sẽ phán cùng ngươi. Ngài vừa phán cùng ta như vậy, thì Thần vào trong ta, làm cho chân ta đứng lên, và ta nghe Đấng đã phán cùng ta. Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, Ta sai ngươi đến cùng con cái Y-sơ-ra-ên, đến các dân bạn nghịch nổi loạn nghịch cùng Ta; chúng nó và tổ phụ mình đã phạm phép nghịch cùng Ta cho đến chính ngày nay. Ấy là con cái dày mặt cứng lòng, Ta sai ngươi đến cùng chúng nó. Khá nói cùng chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va có phán như vậy! Còn như chúng nó, hoặc nghe ngươi, hoặc chẳng khứng nghe, vì là nhà bạn nghịch, ít nữa chúng nó cũng biết rằng ở giữa mình đã có một đấng tiên tri. Nhưng, hỡi con người, ngươi chớ sợ chúng nó, và chớ sợ lời chúng nó, dầu gai gốc ở với ngươi, và ngươi ở giữa họ cạp mặt lòng. Phải, dầu chúng nó là nhà bạn nghịch, ngươi cũng đừng sợ lời chúng nó, và đừng kinh hãi mặt chúng nó. Vậy, ngươi khá đem Lời Ta nói cùng chúng nó, dầu nghe, dầu chẳng khứng nghe; vì chúng nó rất là bạn nghịch. Nhưng, hỡi con người, hãy nghe điều Ta phán cùng ngươi; chớ bạn nghịch như nhà nổi loạn ấy; hãy mở miệng, ăn lấy vật Ta ban cho. Ta bèn xem, này, có một cái tay giơ đến ta, cầm một bản sách cuốn. Bản ấy giở ra trước mặt ta, có chữ đã chép, cả trong và ngoài; ấy là những lời ca thương, than thở, khốn nạn đã chép vào đó. Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy ăn vật ngươi thấy; hãy ăn cuốn này, rồi đi, và nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên. Ta mở miệng ra, và Ngài khiến ta ăn cuốn ấy. Ngài phán: Hỡi con người, hãy lấy cuốn Ta cho ngươi mà khiến bụng ăn và làm đầy ruột. Vậy ta ăn lấy, thì trong miệng ngọt như mật. Ngài lại phán: Hỡi con người, hãy đi, hãy đến cùng nhà Y-sơ-ra-ên, đem những Lời Ta, thuật lại cho chúng nó. Vả, ấy chẳng phải Ta sai ngươi đến cùng dân nói tiếng mọi rợ khó hiểu; bèn là đến cùng nhà Y-sơ-ra-ên. Thật, chẳng phải Ta sai ngươi đến cùng nhiều dân nói tiếng mọi rợ khó hiểu, mà ngươi không thể hiểu lời chúng nó; nếu Ta sai ngươi đến cùng chúng nó, chắc chúng nó sẽ nghe ngươi. Nhưng nhà Y-sơ-ra-ên sẽ chẳng nghe ngươi, vì nó không muốn nghe Ta; bởi chúng cả nhà Y-sơ-ra-ên đều cứng trán cứng lòng. Này, Ta làm cho mặt ngươi dạn nghịch cùng mặt chúng nó, trán ngươi cứng nghịch cùng trán chúng nó. Ta làm cho trán ngươi cứng như kim cương, cứng hơn đá lửa. Đừng sợ và đừng run rẩy vì bộ mặt chúng nó, dầu chúng nó là nhà bạn nghịch mặt lòng! Đoạn, Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nhận vào lòng và nghe vào tai mọi lời Ta sẽ phán cùng ngươi. Hãy đi, đến cùng những kẻ bị dày, cùng các con cái của dân ngươi. Khá nói cùng chúng nó, dầu chúng nó nghe, dầu chẳng khứng nghe, ngươi cũng nói với rằng: Chúa Giê-hô-va có phán như vậy. Bấy giờ Thần cất ta lên, và ta nghe có tiếng ào ào rất lớn ở đằng sau ta rằng: Đấng chúc phước cho sự vinh hiển Đức Giê-hô-va từ nơi Ngài! Ta cũng nghe tiếng cánh của các vật sống đập cái này với cái khác, tiếng của những bánh xe kê các vật ấy, và tiếng ào ào rất lớn. Đoạn, Thần cất ta lên và đem ta đi; ta đi, lòng ta đầy sự cay đắng nóng nảy, tay Đức Giê-hô-va đặt trên ta cách mạnh mẽ. Ta bèn đi đến Tê-nô-bê cùng những kẻ bị dày ở trên bờ sông Ê-pha. Ta dừng lại nơi họ đang ở, và trú lại giữa họ bảy ngày, buồn rầu lặng lẽ. Khỏi bảy ngày, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, Ta đã lập ngươi lên đặng canh giữ nhà Y-sơ-ra-ên; khá nghe lời từ miệng Ta, và thay Ta răn bảo chúng nó. Khi Ta nói với kẻ dữ rằng: Mày chắc sẽ chết! Nếu ngươi không răn bảo nó, không nói với nó đặng khuyên nó từ bỏ đường xấu để cứu mạng mình, thì ngươi dữ đó sẽ chết trong tội lỗi nó; nhưng Ta sẽ đòi huyết nó nơi tay ngươi. Trái lại, nếu

người răn bảo kẻ dữ, mà nó không từ bỏ sự dữ cùng đường xấu mình, thì nó sẽ chết trong tội lỗi nó; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình. Cũng một lẽ ấy, nếu người công bình bỏ sự công bình mà phạm tội, và Ta đặt sự ngăn trở trước mặt nó, thì nó sẽ chết. Thế thì, vì người không răn bảo người ấy, nên nó sẽ chết trong tội lỗi nó, và không còn được ghi nhớ những việc công bình nó đã làm; nhưng Ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Trái lại, nếu người răn bảo người công bình, khiến đừng phạm tội, mà thật ra nó không phạm tội, thì chắc nó sẽ sống, vì đã nghe lời răn bảo; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình. Tại đó, tay Đức Giê-hô-va ở trên ta, và Ngài phán cùng ta rằng: Hãy chờ dậy, đi trong nơi đồng bằng, tại đó Ta sẽ phán cùng người. Vậy ta chờ dậy và ra đi trong đồng bằng. Này, sự vinh hiển Đức Giê-hô-va đứng đó, như sự vinh hiển ta đã thấy trên bờ sông Kê-ba. Ta bèn ngã sấp mặt xuống, thì Thần vào trong ta, làm cho chân ta đứng lên. Đoạn, Ngài phán cùng ta, và bảo rằng: Hãy đi, giam mình trong nhà người. Hỡi con người, này, người ta sẽ lấy dây trói người, và người không thể đi ra giữa chúng nó. Ta sẽ khiến lưỡi người dính với cuống họng người; người sẽ câm, không quả trách chúng nó được; vì chúng nó là nhà bạn nghịch. Nhưng khi Ta phán cùng người, Ta sẽ mở miệng người, và người khá bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ai nghe, hãy nghe; ai không nghe, thì đừng nghe! Vì chúng nó là nhà bạn nghịch.

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì vì cố tội lỗi đó mà sự sợ hãi đã vào trong loài người, nghĩa là quyền lực của ma quỷ đã vào trong thân thể xác thịt của người ta và gieo rắc sự sợ hãi cho loài người xác thịt, mà chính ma quỷ phải sợ hãi, vì chúng đã bị phán xét vào sự chết đời đời.

Để có thể thi hành chức vụ thay mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà răn bảo dân sự của Đức Chúa Trời, thì những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn làm chức vụ này, phải trước hết được giải phóng khỏi quyền lực của ma quỷ, nghĩa là Thần của Đức Chúa Trời sẽ ngự nơi thân thể người đó, hầu cho quyền lực của ma quỷ không thể sử dụng thân thể xác thịt của người đó để làm đồ dùng cho sự gian ác.

Môi-se là người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn để thay Ngài răn bảo dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài, nên Thần của Đức Giê-hô-va đã ở cùng Môi-se, khiến người nghe được và hiểu được ý muốn của Đức Giê-hô-va và nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời mà Môi-se không bị sự sợ hãi cai trị.

Cũng một nguyên tắc đó, Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dặn các môn đồ của Ngài phải chờ cho đến khi họ được mặc lấy quyền phép của Đức Chúa Trời, rồi họ mới được đi ra rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân.

Lu-ca 24:44-51: **Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi Ta còn ở với các người, Ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về Ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân Danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; Ta đây sẽ ban cho các người điều Cha Ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lia môn đồ mà được đem lên trời.**

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **mặc lấy** - **be endued**<sup>G1746</sup> chép trong câu 49 trên, đó là chữ ἐνδύω - **enduo**, số 1746 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự chìm ngập trong một chiếc áo choàng, được trao quyền cho, được dành quyền cho, được mặc áo cho, làm lễ nhậm chức cho, được mặc cho...*;

Chữ **mặc** được chép đây, chính là sự được **mặc lại** chiếc áo của con kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đấng Christ.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chọn Môi-se, vì chính Ngài đã sửa soạn chức vụ này cho Môi-se từ khi người còn nằm trong bụng mẹ và chính Ngài đã dùng con gái của Pha-ra-ôn mà đặt tên cho Môi-se và bảo hộ Môi-se cho đến kỳ đã định trước, đó là Đức Giê-hô-va đã khiến Môi-se được thoát ra khỏi xứ Ê-díp-tô, để trở thành một người chăn chiên nơi xứ Ma-đi-an và rồi khi người được tám mươi tuổi, Đức Giê-hô-va đã dùng Môi-se trở về để dắt dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Sau khi Môi-se qua đời, Đức Giê-hô-va đã phán với Giô-suê, là kẻ tôi tớ của Môi-se, rằng:

Giô-suê 1:1-9: **Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng: Môi-se, tôi tớ Ta, đã chết; bây giờ người và cả dân sự này**

hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặng vào xứ mà Ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các người đạp đến, thì Ta ban cho các người, y như Ta đã phán cùng Mô-i-se. Địa phận các người sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời người sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt người. Ta sẽ ở cùng người như Ta đã ở cùng Mô-i-se; Ta sẽ không lìa người, không bỏ người đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì người sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà Ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thủy luật pháp mà Mô-i-se, tôi tớ Ta, đã truyền cho người; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ người đi đâu cũng đều được thanh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hai lần phán dặn Giô-suê rằng: **Ta sẽ ở cùng người như Ta đã ở cùng Mô-i-se; Ta sẽ không lìa người, không bỏ người đâu. Và: Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.**

Nếu không phải nhờ quyền phép của Đức Giê-Hô-Va ở cùng, thì Mô-i-se không thể nào có được sự bình tịnh để tiến đến gần đám mây đen kịt có Thần của Đức Giê-Hô-Va ngự trong và nếu không có Thần của Đức Giê-Hô-Va ở cùng, thì Giô-suê không thể dẫn dân Y-sơ-ra-ên vào chiếm xứ Ca-na-an và nếu không có Đức Thánh-Linh (là Thần của Đức Giê-Hô-Va) ở cùng và ban quyền phép cho, thì không một người nào có thể làm được công việc rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất này.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã rao giảng Tin-Lành bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, như Lời Chúa đã chép về Ngài rằng:

**Mác 1:21-28:** **Kế đó, đi đến thành Ca-bê-na-um; nhằm ngày Sa-bát, tức thì Đức Chúa Jê-sus vào nhà hội, khởi dạy dỗ tại đó. Chúng đều cảm động về sự dạy dỗ của Ngài, vì Ngài dạy như có quyền phép, chớ chẳng phải như các thầy thông giáo đâu. Và, cũng một lúc ấy, trong nhà hội có người bị tà ma ám, kêu lên rằng: Hỡi Jê-sus, người Na-xa-rét, chúng tôi với Ngài có sự gì chẳng? Ngài đến để diệt chúng tôi sao? Tôi biết Ngài là ai: là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời. Nhưng Đức Chúa Jê-sus nghiêm trách nó rằng: Hãy nín đi, ra khỏi người này. Tà ma bèn vật mạnh người ấy, cất tiếng kêu lớn, và ra khỏi người. Ai nấy đều lấy làm lạ, đến nỗi hỏi nhau rằng: Cái gì vậy? Sự dạy mới sao! Người này lấy quyền phép sai khiến đến tà ma, mà nó cũng phải vâng lời! Danh tiếng Đức Chúa Jê-sus tức thì đồn ra khắp cả miền xung quanh xứ Ga-li-lê.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ sự sợ hãi đã cầm buộc tuyển dân của Ngài, nhưng dường như Đức Giê-Hô-Va không nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng, đừng sợ hãi Ngài, vì Đức Giê-Hô-Va biết chính ma quỷ sợ hãi chứ không phải người ta sợ hãi, vì ma quỷ biết rằng, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, thì điều đó có nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người con đường của sự sống lại và sự sống đời đời và như vậy, chính dân Y-sơ-ra-ên, khi đã vâng phục các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì chính dân đó sẽ giày đạp đầu chúng.

Để giải quyết tận gốc sự sợ hãi trong dân Y-sơ-ra-ên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Mô-i-se và cũng là phán với hết thủy những người sẽ được gọi vào chức vụ chăn bầy chiên của Đức Chúa Trời, về việc làm thế nào để tuyển dân của Đức Chúa Trời không còn sợ hãi nữa, thay vào đó là sự kính sợ Danh Đức Giê-Hô-Va và yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 20:22-26:** **Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se rằng: Người hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Các người đã thấy Ta từ trên trời phán xuống cùng; vậy, chớ đúc tượng thần bằng bạc hay bằng vàng mà sánh với Ta. Người hãy lập cho Ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ Danh Ta, Ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó. Nếu người lập cho Ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô ướ. Người chớ đi từ bậc thang lên bàn thờ Ta, hầu cho sự lỏa lồ người không tổ lộ.**

Hôm nay chúng ta sẽ học về một mạng lệnh đặc biệt, đó là: **Nếu người lập cho Ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô ướ.** (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:25).

Bản King James version chép: <sup>25</sup> **And if**<sup>H518</sup> **thou wilt make**<sup>H6213</sup> **me an altar**<sup>H4196</sup> **of stone**<sup>H68</sup>, **thou shalt not build**<sup>H1129</sup> **it of hewn**<sup>H1496</sup> **stone: for if thou lift**<sup>H5130</sup> **up thy tool**<sup>H2719</sup> **upon it, thou hast polluted**<sup>H2490</sup> **it.**

Chữ **nếu** - **if**<sup>H518</sup> chép trong câu trên, đó là chữ אִם - ‘im, số 518 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trong bất cứ trường hợp nào, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, mặc dù thế nào, nếu như, khi nào, dù thế nào;*

Chữ **lập** - **make**<sup>H6213</sup> chép trong câu 25 trên, đó là chữ עָשָׂה - ‘asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm nên hình ảnh, tạo nên hình dáng, hoặc sửa soạn cho công việc tạo hình dáng đó, hoặc chế tạo thành hình dáng như đúc, tạc, chạm trổ, hoặc ban hành luật lệ, thi hành nghi lễ hoặc duy trì hoặc bảo vệ hoặc xác nhận hình tượng đó, hoặc trình diễn công việc đó.*

Chữ **bàn thờ** - **altar**<sup>H4196</sup> chép trong câu 25 trên, đó là chữ מִזְבֵּחַ - mizbeach, số 4196 ra từ chữ זָבַח - zabach, số 2076 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bàn thờ, nơi giết con sinh tế, sự dâng của tế lễ bằng thịt con sinh tế,*

Chữ **đá** - **stone**<sup>H68</sup> chép trong câu 25 trên, đó là chữ אֶבֶן - ‘eben, số 0068 ra từ chữ בָּנָה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Đá hoặc lớn hay nhỏ, để xây dựng, để xây dựng lại, để thành lập, để thiết lập, để sửa chữa, để phục hồi khiến cho được lâu bền, được cố định, được hằng còn; để sanh sản con cái;*

Chữ **chớ dùng** - **not build**<sup>H1129</sup> chép trong câu 25 trên, đó là בָּנָה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để xây dựng, để xây dựng lại, để thành lập, để thiết lập, để sửa chữa, để phục hồi khiến cho được lâu bền, được cố định, được duy trì cho được hằng còn; để sanh sản con cái;*

Chữ **đồ** - **tool**<sup>H2719</sup> chép trong câu 25 trên, đó là chữ חֶרֶב - chereb, số 2719 ra từ chữ חָרַב - charab, số 2717 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gươm, dao, rìu, cuốc, dụng cụ để cắt đá; làm cho hoang phế, làm cho bị phá huỷ, làm cho bị ruồng bỏ,*

Chữ **đá chạm** (*đã bị gọt đẽo, đục, chạm*) - **hewn**<sup>H1496</sup> **stone** chép trong câu 25 trên, đó là chữ גָּזִית - gazyith, số 1496 ra từ chữ גָּזַח - gazah, số 1491 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cắt, sự loại bỏ, sự đục, sự đẽo, sự làm cho biến dạng bởi dụng cụ;*

Chữ **chạm** - **lift**<sup>H5130</sup> **up** chép trong câu 25 trên, đó là chữ נָוַף - nuwph, số 5130 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự xô dịch, sự di chuyển, làm rung động, làm chấn động, sự cọ xát, sự đánh bóng, sự cắt, sự cưa xẻ, sự đập, sự đào, làm cho nứt;*

Chữ **ô-ước** - **polluted**<sup>H2490</sup> chép trong câu 25 trên, đó là chữ חָלַל - chalal, số 2490 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bị xúc phạm, bị tổn thương, làm nhơ bẩn, làm vẩn đục, làm ô-ước, làm mất giá trị thiêng liêng, làm hư hỏng, bị phân huỷ,*

Lời Đức Chúa Trời khi được phán ra khỏi miệng Ngài để ban cho loài người sống trên đất này, thì luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, nghĩa là Lời Đức Chúa Trời vừa là đường đi, vừa là sự sáng, vừa là luật pháp vừa là lẽ thật, được chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời ví như là mưa và tuyết từ trên trời xuống vậy.

Ê-sai 55:8-13: **Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta.** Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về hòn đá, hay là vầng đá, tức là đá tự nhiên, không phải do tay người ta dùng bất kỳ một công cụ nào để thay đổi hình dạng của đá ấy, mang ý nghĩa thần linh và sự sống, ngay từ lúc ban đầu, được dùng để dạy dỗ tuyển dân của Đức Chúa Trời, bắt đầu từ khi nào.

Sáng thế ký 28:1-22: **Y-sác bèn gọi Gia-cốp, chúc phước cho và dặn rằng: Con chớ chọn một người vợ nào hết trong bọn con gái Ca-na-an.** Hãy đứng dậy, đi qua xứ Pha-đan-A-ram, tại nhà Bê-tu-ên, ông ngoại con, và cưới ở đó một người vợ trong các con gái của La-ban, là cậu con. Cầu xin Đức Chúa Trời

toàn năng ban phước cho con, làm con sanh sản, thêm nhiều và trở nên một đám dân đông. Cầu xin Ngài ban cho con và dòng dõi con phước lành của Áp-ra-ham, hầu cho xứ con đã kiêu ngạo sẽ làm sản nghiệp cho con, tức xứ Ngài đã ban cho Áp-ra-ham! Rồi Y-sác sai Gia-cốp đi qua xứ Pha-đan-A-ram, đến nhà La-ban, con trai Bê-tu-ên, vốn người A-ram, lại là anh của Rê-bê-ca, mẹ của Gia-cốp và Ê-sau. Ê-sau thấy Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp, và sai đi qua xứ Pha-đan-A-ram dựng vợ; và trong lúc đang chúc phước có dặn rằng: Chớ cưới vợ trong bọn con gái Ca-na-an; lại đã thấy Gia-cốp vâng lời cha mẹ đi qua xứ Pha-đan-A-ram đó, thì biết rằng bọn con gái Ca-na-an không vừa ý Y-sác, cha mình; nên người bèn đi đến nhà Ích-ma-ên (ngoài hai người vợ đã có rồi) cưới thêm nàng Ma-ha-lát, con gái của Ích-ma-ên, cháu nội của Áp-ra-ham và em của Nê-ba-giốt. Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. Này, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đang nằm ngủ đây. Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước. Này, Ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng ngươi. Gia-cốp thức giấc, nói rằng: Thật Đức Giê-hô-va hiện có trong nơi đây mà tôi không biết! Người bắt sợ và nói rằng: Chốn này đáng kinh khủng thay! Đây thật là đền Đức Chúa Trời, thật là cửa của trời! Người dậy sớm, lấy hòn đá của mình dùng gối đầu, dựng đứng lên làm cây trụ, đổ dầu lên trên chót trụ đó; rồi đặt tên chốn này là Bê-tên; còn nguyên khi trước tên thành là Lu-xô. Gia-cốp bèn khấn vái rằng: Nếu Đức Chúa Trời ở cùng tôi, gìn giữ tôi trong lúc đi đường, cho bánh ăn, áo mặc, và nếu tôi trở về bình an đến nhà cha tôi, thì Đức Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời tôi. Hòn đá đã dựng làm trụ đây sẽ là đền Đức Chúa Trời, và tôi sẽ nộp lại cho Ngài một phần mười mọi của cải mà Ngài sẽ cho tôi.

Hết thấy mọi sự được chép xuống trong năm (5) sách của Môi-se đều do Môi-se, tôi tớ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, chứ không phải do Áp-ra-ham, hay do Y-sác, hoặc là do Gia-cốp chép xuống và ngay cả Môi-se, là người đã chép xuống mọi sự thuộc về năm sách, được gọi là quyển sách Luật pháp đó, người cũng không hề hay biết gì về cấu trúc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban ngôn ngữ này cho loài người và Ngài đã giấu những sự mầu nhiệm thuộc về Nước Đức Chúa Trời khỏi những người được gọi là thầy tế lễ hay là các đấng tiên tri của Ngài, vì những sự mầu nhiệm đã được giấu kín đó chỉ được Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, tỏ ra theo từng phần, từng kỳ trong sự mưu luận và sự biết trước của Ngài mà thôi.

**Nhã-ca 4:1-16:** **Hỡi bạn tình Ta, này mình đẹp đẽ thay, mình đẹp đẽ thay! Mắt mình trong lúp giống như mắt bồ câu; Tóc mình khác nào bầy dê nằm nơi triền núi Ga-la-át. Răng mình như thể bầy chiên mới hốt lông, từ ao tắm rửa đi lên, thủy đều sanh đôi, không một con nào son sỏ. Môi mình tựa sợi chỉ hồng, miệng mình có duyên thay; Má mình trong lúp tựa như nửa quả lựu. Cổ mình như tháp Đa-vít, xây cất để treo binh khí; Ngàn cái khiên treo tại đó, là các cái khiên của tay anh hùng. Hai nương long mình như cặp con sanh đôi của hoàng dương, thả ăn giữa đám hoa huệ. Ta sẽ đi lên núi một dực, đến đôi nhũ hương, ở cho đến khi hừng đông ló ra, và bóng tối tan đi. Hỡi bạn Ta, mình vốn xinh đẹp mọi bề, nơi mình chẳng có tí vết gì cả. Hỡi tân phụ Ta, hãy cùng Ta đến từ Li-ban, hãy cùng Ta đến từ Li-ban; Khá nhìn xem từ chót A-ma-na, từ đỉnh Sa-nia và Hết-môn, từ hang sư tử, từ núi con beo. Hỡi em gái Ta, tân phụ Ta ơi, mình đã cướp lấy lòng Ta, vì một cái liếc mắt, vì một vòng trân châu nơi cổ mình, mình đã cướp lấy lòng Ta. Hỡi em gái Ta, tân phụ Ta ơi, ái tình mình đẹp là dường nào! ái tình mình ngon hơn rượu, và mùi thơm của dầu mình tốt hơn các thức hương! Hỡi tân phụ Ta, môi mình nhỏ mật ong xuống, dưới lưỡi mình có mật ong và sữa; Hơi thơm của quần áo mình như hơi thơm của Li-ban. Em gái Ta, tân phụ Ta là vườn đóng kín, là nguồn nước khóa lại, là suối niêm phong. Đám cây mình là vườn địa đàn, có thạch lựu và trái ngon, Hoa phụng tiên và cây Cam tòng. Cam tòng và Hồng hoa, Xương bồ và Nhục quế, Cùng mọi thức cây có mùi thơm, Một dực, Lư hội với các hương liệu có danh. Mình là mạch nước trong vườn, là giếng nước sống, là dòng nước chảy từ Li-ban! Hỡi gió bắc, hãy nổi dậy, hỡi gió nam, hãy thổi đến; Hãy thổi trong vườn tôi, hầu cho các mùi thơm nó bay ra! Nguyên lương nhân tôi vào trong**

**vườn người, và ăn các trái ngon ngọt của người!**

Tên gọi sách **Nhã-ca** là cách dịch của người Việt Nam đối với tên mà người ta đã đặt cho sách này, đó là **“Những bài ca của Sa-lô-môn”**. Thần của Đức Giê-hô-va đã cảm động vua Sa-lô-môn viết sách này không phải để dành cho một người nào, nhưng là lời tiên tri về chân dung của Hội-Thánh của Đấng Christ, mà hết thảy những sự đã được chép trong sách này vẫn chưa thật sự được ứng nghiệm, nhưng mọi sự được chép trong sách Nhã-ca này, là những sự thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là những sự thuộc về tình yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho Con một Ngài, là Lời Đức Chúa Trời và những sự đó cũng là những sự sẽ được ban cho thân thể của Đấng Christ, được gọi là **bạn**, là **em gái**, là **vợ mới (tân phụ)** của Đấng Christ, như đã được chép trong sách Ê-phê-sô đoạn 5:25-27: **Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh, để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh sạch, đặng tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài.**

Lời Chúa trong Nhã-ca 4 câu 12 có chép rằng: **Em gái Ta, tân phụ Ta là vườn đóng kín, là nguồn nước khóa lại, là suối niềm phong.** Có nghĩa là Hội-Thánh của Đấng Christ sẽ là nơi mà Thần của Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ tỏ ra những sự mâu nhiệm được giấu trong Đức Chúa Trời, từ trước khi sáng thế, dù đã được chép trong năm sách của Môi-se, cùng các sách Thi-Thiên, các sách tiên tri được chép trong Kinh-Thánh, nhưng tự các tội tở của Đức Chúa Christ không thể mở được, cho đến khi Đức Thánh-Linh (**gió bắc**) **thổi vào trong vườn (các tội tở của Đấng Christ)** của Ngài, thì bấy giờ, những sự mâu nhiệm, được ví là **Đám cây mình là vườn địa đàng, có thạch lựu và trái ngon, Hoa phụng tiên và cây Cam tòng. Cam tòng và Hồng hoa, Xương bồ và Nhục quế, cùng mọi thứ cây có mùi thơm, Một dục, Lư hội với các hương liệu có danh. Mình là mạch nước trong vườn, là giếng nước sống, là dòng nước chảy từ Li-ban!** Được gió Bắc, gió Nam thổi (hình bóng về công việc của Đức Thánh-Linh) vào, như đã chép trong câu 16: **Hỡi gió bắc, hãy nổi dậy, hỡi gió nam, hãy thổi đến; Hãy thổi trong vườn tôi, hầu cho các mùi thơm nó bay ra!**

Gia-cốp là người hình bóng về hết thảy mọi người tin Chúa (hoặc trong dân Y-sơ-ra-ên, hoặc trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ) sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời (mà Hòn đá là bóng) mà được trở nên người mới, tức là người được dựng nên mới trong ảnh tượng của Đấng Christ.

Mục đích Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là để các thầy tế lễ cho đến hết thảy mọi người trong Y-sơ-ra-ên, sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà được phục hồi thân phận của mình, là con trai của Đức Chúa Trời (nếu các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên tuân theo các mạng lệnh của Ngài). Nhưng những người giữ chức vụ thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không chú ý vào các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, thay vào đó là họ chú ý đến các kỳ lễ cùng những sự dâng của tế lễ cho Đức Giê-hô-va, mà bỏ qua phần quan trọng hơn hết, đó là dạy Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời cho hết thảy mọi người Y-sơ-ra-ên, vì đó là mục đích mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ngự xuống để ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, cùng phán truyền trực tiếp các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên được nghe và thấy sự vinh hiển của Ngài.

**Ê-sai 28:1-19:** **Khốn thay cho mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Nầy, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đập dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nuốt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mào triều thiên chói sáng và mào miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đấng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cắt nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô ướ đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thối bú, mới lìa khỏi vú chằng? Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ nầy, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va**

sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gấp rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phé đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đập. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết lời dạy ấy.

Từ câu 1 đến câu 12 trên, đã chép lời quở trách của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đối với những người mang danh là các thầy tế lễ, mang danh là các thầy thông giáo, đã tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời, để dạy dỗ tuyền dân của Ngài, hầu cho nhờ quyền phép của Luật pháp (nếu Luật pháp của Đức Chúa Trời được giảng dạy theo đúng tiêu chuẩn của Danh Đức Giê-hô-va) mà dân Y-sơ-ra-ên sẽ được trở nên một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-hô-va, nhưng những người mang danh là thầy tế lễ, là thầy thông giáo đó đã xây xắm bởi các cửa của tế lễ mà dân Y-sơ-ra-ên đã dâng hiến cho họ trong các kỳ lễ, trong các cửa tế lễ chuộc tội, như người ta say vì men rượu vậy, là thứ men mà cho đến tận kỳ sau rốt này, người ta vẫn xây xắm, như những con thiêu thân nhảy vào chiếm chỗ của Môi-se, để tận hưởng các cửa tế lễ của những con chiên cần được chữa lành các vết thương bởi tội lỗi mà có.

Lời Chúa chép về hình ảnh của sự xây xắm này như sau: **“Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nứt.”**

Mùa hè là mùa trái vả sẽ chín và mùa hè cũng là bóng về thời kỳ cuối cùng, trước khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được Đức Thánh-Linh cất về thiên đàng, là thời kỳ mà loài người sẽ phải đối diện với sự thanh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đối với tội lỗi mà người ta đã gây ra trên trái đất này, như mưa bão, lũ lụt, thiên tai, bệnh dịch, chiến tranh, động đất, đói kém và núi lửa, khiến cho nhiều người sẽ tìm đến với Hội-Thánh Tin-Lành để mong được cứu rỗi, nhưng thay vì những người đó sẽ được mặc lại bằng chiếc áo thánh cho Đức Giê-hô-va, thì họ lại bị những kẻ mà Lời Chúa gọi là **những bợm rượu Ép-ra-im**, là những kẻ choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. **Thầy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mửa ra ô uế đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch!** Khiến cho họ thêm sự tổn thương.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán rằng, khi Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tại núi Si-nai năm 1445 B.C.), thì Luật pháp đó được gọi là **đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gấp rút.** Nhưng các thầy tế lễ, những người thông giáo trong Y-sơ-ra-ên đã làm cho luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối, vì những người đó đã không kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời, nên họ không hiểu được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời.

Rất nhiều thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên, và rất nhiều người mang danh là người giảng Tin-Lành trong thời kỳ sau rốt này, đã không tôn trọng các mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, vì thế cho nên từ những người đứng giảng, cho đến những người nghe Đạo, đã không nhận được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, nên họ đã không được giải thoát khỏi quyền lực của tội lỗi, mà nếu những người tin Chúa mà không thoát ra khỏi quyền lực của tội lỗi, thì những người chưa nhận biết Đức Chúa Trời, đang sống trong thế gian này vẫn phải làm tội mọi cho tội lỗi và chính tội lỗi của loài người trên trái đất đã khiến cho cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời đổ xuống, như người ta đã và đang phải đối diện và thấy ngày nay.

Như chúng ta đã được Đức Thánh-Linh tỏ cho biết rằng, bất kỳ một mạng lệnh nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán, thì ma quỷ sẽ khiến loài người vi phạm các mạng lệnh đó thông qua sự lừa dối, không phải chúng chỉ trực tiếp nói dối người ta, mà chúng lừa dối những người ham muốn danh vọng, ham muốn quyền

lực, mà nhảy vào ngôi của Môi-se, tự lập mình làm thầy người khác, mà không được Đức Thánh-Linh chỉ định, vì người ta tự hiểu rằng, chỉ những người được xưng là mục sư, là thầy truyền đạo thì mới được đứng giảng, vì thế cho nên ma quỷ dùng sự lừa dối khiến cho những người ham muốn danh vọng và quyền lực đó, bỏ qua các mạng lệnh của Đức Chúa Trời về chức vụ thầy tế lễ, về chức vụ làm môn đồ của Đấng Christ, không tôn trọng quyền tể trị của Đức Thánh-Linh, tự lập mình làm thầy mà biến mình trở thành quân trộm cướp, tự biến mình thành con cái của ma quỷ, trở thành kẻ nói dối. Vì Đức Thánh-Linh, là Đức Chúa Trời toàn năng, sẽ không bao giờ xúc dầu cho, hay là ban ơn cho những kẻ không bởi cửa mà vào chuồng chiên của Ngài, vì mọi điều thuộc về Luật pháp của Nước Đức Chúa Trời, thì đã được chép trong Kinh-Thánh và người ta không thể chối bỏ các mạng lệnh đã được chép trong Kinh-Thánh.

Chúng ta hãy xem mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se về bàn thờ bằng đá này.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 20:25: Nếu người lập cho Ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô uest.**

Bản King James version chép: <sup>25</sup>And if <sup>H518</sup>thou wilt make <sup>H6213</sup>me an altar <sup>H4196</sup>of stone <sup>H68</sup>, thou shalt not build <sup>H1129</sup>it of hewn <sup>H1496</sup>stone: for if thou lift <sup>H5130</sup>up thy tool <sup>H2719</sup>upon it, thou hast polluted <sup>H2490</sup>it.

Theo ý nghĩa của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có gốc và có ngọn, thì phần ngọn (là phần người ta đọc được) nói về ý nghĩa văn tự mang ý nghĩa bóng về vật thể hoặc người, hoặc động, thực vật liên quan đến ý nghĩa của Lẽ thật, tức là phần thuộc linh, mà chúng ta biết rằng, bàn thờ là nơi những người giữ chức thầy tế lễ sẽ giết con sinh tế để làm tế lễ chuộc tội, mà giá trị quan trọng của tế lễ chuộc tội là sự cứu chuộc sự sống của người tin Chúa. Chiên và Bò là hai con sinh vật được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định làm của của tế lễ chuộc phải được giết và được dâng bằng lửa trên bàn thờ, mà Chiên và Bò đều là bóng về Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, phải được công bố tại nơi bực giảng, được coi là bàn thờ, mà chính những người hợp pháp được đứng tại nơi bàn thờ đó, phải là những người được sanh ra và được sự sống lại bằng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời - Vầng Đá của các thời đại. Chính những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ trong Giao-ước Cũ, cũng như những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đều phải là những người chịu phong chức bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, chứ không phải bởi người ta, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập A-rôn cùng các con trai người làm thầy tế lễ vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ đã gọi các môn đồ của Ngài là những hòn đá nhỏ (petros) sẽ được Ngài dùng để lập Hội-Thánh ngày trên chính Ngài, là Đá lớn (Petra).

**Ma-thi-ơ 16:18: Còn Ta, Ta bảo người rằng: Người là Phi-e-rơ, Ta sẽ lập Hội thánh Ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó.**

Bản King James version chép: <sup>18</sup>And I say <sup>G3004</sup>also <sup>G1161</sup>unto thee, That thou art <sup>G1488</sup>Peter <sup>G4074</sup>, and upon this <sup>G5026</sup>rock <sup>G4073</sup>I will build <sup>G3618</sup>my church <sup>G1577</sup>; and the gates <sup>G4439</sup>of hell <sup>G86</sup>shall not prevail <sup>G2729</sup>against <sup>G2729</sup>it.

Chữ **Phi-e-rơ -Peter**<sup>G4074</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ Πέτρος - Petros, số 4074 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *một viên đá (ra từ vầng đá lớn)*.

Chữ **đá này - this rock**<sup>G4073</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ πέτρα - petra, số 4073 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *khối đá lớn (không hạn chế khối lượng hay số lượng)*.

Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh đã cho chúng ta biết rằng, thân thể của người tin Chúa được ví là đền thờ (1 Cô-rinh-tô 3:16-17; 1 Cô-rinh-tô 6:19; 2 Cô-rinh-tô 6:16) vậy thì môi miệng của người tin Chúa là bóng về bàn thờ dâng của lễ thiêu, bàn thờ dâng của tế lễ chuộc tội, bàn thờ dâng của tế lễ tạ ơn, là bàn thờ xông hương và còn được ví bàn để bánh Trầu-Thiết nữa.

**Rô-ma 10:5-10: Vả, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách này: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy. Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi.**

Lời Đức Chúa Trời được ví là Đá góc nhà, tức là đá nguyên khối tự nhiên, không phải do tay người ta đục ra từ núi hay là sửa lại hình dạng, đó là bóng về Luật pháp trọn vẹn đã được chép trong Kinh-Thánh nguyên bản. Bất luận một sự chuyển dịch nào theo ý muốn của loài người xác thịt, sẽ khiến cho Luật pháp của Đức Chúa Trời bị mất giá trị, nghĩa là mất quyền phép, là quyền phép cai trị bởi Đức Chúa Trời. Trong quyển sách Luật pháp của Đức Chúa Trời có nhiều đoạn, nhiều câu và mỗi đoạn, mỗi câu đều mang ý nghĩa liên kết với nhau, có tác dụng chữa lành, phục hồi sự sống, ban sự sống, ban sức lực, ban trí hiểu, ban sự khôn ngoan và thông sáng cho tâm linh của loài người. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, nghĩa là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật và như vậy, nếu Lời Đức Chúa Trời mà bị dịch sai, rao giảng sai, thì các lời mà người ta đã giảng sai đó sẽ không có quyền phép của Đức Chúa Trời, nên không thể khiến cho những người nghe các lời đó được nên thánh, và cũng không thể khiến cho người ta được chữa lành, cũng như người ta không thể sử dụng vật liệu xây dựng giả mạo, mà khiến cho công trình mà người ta dùng vật liệu giả đó để xây dựng được bền vững theo yêu cầu đã định phải đạt.

Bất kỳ một lý do nào mà tại nơi đó, Lời Đức Chúa Trời cần phải được rao giảng, thì người giữ chức vụ rao giảng phải sử dụng Lời Đức Chúa Trời trọn vẹn liên quan đến vấn đề cần được giải quyết đó và chính Thần của Đức Chúa Trời sẽ hành động khiến cho quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được rao giảng đó giải quyết được vấn đề mà tại nơi đó cần được nghe, cần được dạy dỗ, cần được gây dựng, như Lời Chúa đã chép rằng:

**Rô-ma 1:16-17: Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gờ-réc; vì trong Tin Lành này có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng: Người công bình sẽ sống bởi đức tin.**

Bất kỳ một hành vi nào của những người đứng giảng Lời Đức Chúa Trời, tự ý bẻ cong, tự ý sửa đổi, tự ý thêm vào hay là bớt đi một hay các từ ngữ trong Lời Đức Chúa Trời, để giảng ra theo ý riêng của xác thịt người đó, thì hành vi đó là người ấy đã dùng công cụ, dụng cụ để cắt, xẻ, đục, đục, đục, đục khiến cho hòn đá làm bàn thờ đó trở nên ô-ước vậy. Những người làm như vậy sẽ phải chịu hậu quả rất nặng, như Lời Chúa đã chép:

**Giê-rê-mi 48:10: Đáng rửa thay là kẻ làm việc Đức Giê-hô-va cách dối trá! Đáng rửa thay là kẻ từ chối máu nơi gương mình.**

Theo nguyên ý nghĩa văn tự, thì Xuất Ê-díp-tô Ký 20 câu 25 trên sẽ là: **Trong bất cứ trường hợp nào, (trong bất kỳ hoàn cảnh nào, mặc dù thế nào, nếu như, khi nào, dù thế nào) mà người** (Môi-se, hoặc người nào sẽ đứng ra rao giảng Lời Đức Chúa Trời) **lập** (làm công việc của sự sửa soạn cho bài giảng, sửa soạn cho sự công bố Lời Đức Chúa Trời để gây dựng hay dạy dỗ dân sự của Đức Chúa Trời, hoặc để cầu nguyện chữa lành, hay là để giải cứu người tin Chúa ra khỏi quyền lực của ma quỷ) **một bàn thờ** (tức là công bố chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, mà chiên và bò đó là bóng về sự hy sinh của Đức Chúa Jêsus Christ) **phải được công bố trên môi miệng của người đứng giảng** (mà môi miệng của người đó được ví là bàn thờ dâng của lễ thiêu, hoặc của lễ tạ ơn, hoặc của lễ chuộc tội) **một cách trọn vẹn, không được thiếu hụt hay là sai lệch.** Vì việc công bố Lời Đức Chúa Trời còn được ví là sự đánh lưới người, như đã chép trong Ê-sai 28:9-19:

**“Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thoi bú, mới lìa khỏi vú chằng? Vì, với họ phải giềng mới thêm giềng mới, giềng mới thêm giềng mới; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưới khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mới thêm giềng mới, giềng mới thêm giềng mới; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững; ai tin sẽ chẳng gặp rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phé đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đạp. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ**

**bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết lời dạy ấy.”**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng hình ảnh Hòn Đá, Vầng Đá để nói về Lời của Ngài dành cho loài người và cho sự cứu chuộc loài người, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn và lập những người Ngài đã định từ trước khi sáng thế cho kế hoạch cứu chuộc của Ngài, mà sự cứu chuộc đó chính là trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định từ trước khi Ngài tạo nên thế gian, chứ không phải là do tình cờ hay là sự ngẫu nhiên mà loài người sống trên đất này bị ma quỷ lừa dối mà phải hư mất, khiến Đức Chúa Trời phải ban sự cứu chuộc cho loài người như người ta đã nghĩ.

**Ê-phê-sô 1:1-23:** **Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, gửi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jê-sus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jê-sus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thuộc linh ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặt làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jê-sus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mâu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe Lời của Lễ thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài. Vậy nên, sau khi tôi có nghe đức tin anh em hướng về Đức Chúa Jê-sus và tình yêu thương đối với các thánh đồ, thì tôi vì anh em cảm tạ không thôi, thường nhắc đến anh em trong khi cầu nguyện. Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngôi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.**

Vào khoảng năm 640 B.C., Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Sô-phô-ni (640-621 B.C.) để phán trước về một kỳ, Ngài sẽ khiến muôn dân trên đất này phải quay trở lại với ngôn ngữ nguyên thủy mà Ngài đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, đó là tiếng Hê-bơ-rơ, hầu cho muôn dân sẽ hiểu đúng về ngôn ngữ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để ban Luật pháp của Ngài cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho hết thảy mọi người tin Chúa đều sẽ cùng một đức tin, cùng một lòng hầu việc Ngài.

**Sô-phô-ni 3:1-20:** **Khốn thay cho thành bạn nghịch và ô ướ, làm sự bạo ngược! Nó không nghe lời; không chịu sửa dạy; không nhờ cậy Đức Giê-hô-va; không đến gần Đức Chúa Trời mình. Các quan trưởng ở giữa nó như sư tử gầm thét, các quan xét nó như muông sói ban đêm, không để dành chi lại đến sáng mai. Các kẻ tiên tri nó đều là càn dỡ đối trá; các thầy tế lễ nó làm ô ướ nơi thánh, và làm quanh quẹo luật pháp. Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác; mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ. Ta đã diệt**

các dân tộc, tháp góc thành chúng nó đều hoang vu. Ta làm cho phố chợ nó ra vắng vẻ, đến nỗi không ai đi qua. Thành nó đã bị phá diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai ở đó. Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ Ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự Ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trở dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khà đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì Ta đã định thâu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thịnh nộ và cả sự nóng giận Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen Ta. Vì bấy giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là con gái của kẻ tan lạc Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta. Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cố mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bấy giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh Ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong Danh Đức Giê-hô-va. Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phỉn gạt trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi. Hỡi con gái Si-ôn, hãy hát! Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy kêu la! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy hết lòng mừng rỡ và vui thích! Đức Giê-hô-va đã trừ bỏ sự phán xét người, khiến kẻ thù nghịch cách xa người; Vua của Y-sơ-ra-ên, tức là Đức Giê-hô-va, ở giữa người, người sẽ không gặp tai vạ nữa. Trong ngày đó, người ta sẽ nói cùng Giê-ru-sa-lem rằng: Hỡi Si-ôn! chớ sợ, tay người chớ yếu đuối! Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ở giữa người; Ngài là Đấng quyền năng sẽ giải cứu người; Ngài sẽ vui mừng cả thể vì cố người; vì lòng yêu thương mình, Ngài sẽ nín lặng; và vì cố người Ngài sẽ ca hát mừng rỡ. Ta sẽ nhóm lại những kẻ đang buồn rầu, vì cố hội lớn; chúng nó đã ra từ người, lấy sự xấu hổ làm gánh nặng. Nay, trong lúc đó, Ta sẽ diệt mọi kẻ làm cho người buồn rầu; Ta sẽ cứu kẻ què, thâu kẻ đã bị đuổi, làm cho chúng nó được khen ngợi và nổi danh tiếng, tức là những kẻ đã bị sỉ nhục trong cả đất. Trong lúc đó, Ta sẽ đem các người trở về, trong lúc đó Ta sẽ nhóm các người lại; vì Ta sẽ làm cho các người nổi danh tiếng và được khen lao giữa mọi dân trên đất, khi Ta đem phu tù các người về trước mặt các người, Đức Giê-hô-va có phán vậy.

Bản King James version chép câu 9 trên như sau: <sup>H227</sup>For then <sup>H2015</sup>will I turn <sup>H5971</sup>to the people <sup>H1305</sup>a pure <sup>H8193</sup>language, <sup>H3605</sup>that they may all <sup>H7121</sup>call <sup>H8034</sup>upon the name <sup>H3068</sup>of the LORD, <sup>H5647</sup>to serve <sup>H259</sup>him with <sup>H7926</sup>one consent.

Có nghĩa là: *Vì bấy giờ, Ta sẽ khiến muôn dân trở lại với một ngôn ngữ thánh sạch (nguyên thủy, đã được chọn lựa, đã được xem xét, đã được thẩm tra, làm cho tươi tỉnh), hầu cho hết thảy họ sẽ cùng một lòng kêu cầu Danh của Đức Giê-hô-va, để cùng một vai hầu việc Ngài.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước rằng, khi Luật pháp của Ngài được rao truyền ra khắp đất, thì ma quỷ cũng sẽ hành động khiến cho người ta chuyển dịch Luật pháp của Đức Chúa Trời sang các thứ ngôn ngữ khác không đúng với ý nghĩa ban đầu của Lời Đức Chúa Trời và như vậy, ma quỷ sẽ dễ dàng lừa dối loài người đi sai đường lối của Đức Giê-hô-va, hầu cho chúng dễ dàng khiến người ta sa vào bẫy của sự chết.

Cho đến tận ngày nay, mạng lệnh này vẫn chưa được các Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ tôn trọng, mà thậm chí, người ta còn vi phạm nhiều hơn, vì trong khi người ta chuyển dịch Kinh-Thánh nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ (Giao-ước Cũ) và bản tiếng Hy-lạp (Greek) phần Tân-ước sang các ngôn ngữ khác và ngay trong các ngôn ngữ mà người ta đã dịch xong, họ cũng lại chế bản sang các loại Kinh-Thánh khác với các mục đích khác nhau, như Kinh-Thánh cho trẻ em, Kinh-Thánh cho người già, Kinh-Thánh cho nữ giới, Kinh-Thánh cho nam giới, Kinh-Thánh cho những người làm thương mại, Kinh-Thánh với ngôn ngữ hiện đại.... và người ta cho rằng, *ấy để cho mỗi người có thể chọn cho mình thứ ngôn ngữ mà họ thấy dễ hiểu cho mình!!*

Tại Hoa-kỳ (Mỹ), hoặc tại Canada, trong một Hội-Thánh khi nhóm lại thờ phượng Chúa và khi người ta nghe giảng, người đứng giảng sẽ nói bản Kinh-Thánh mà người ấy dùng để giảng đó tên là gì (ví dụ là Bản King James version, hay là New King James, hoặc là The Amplified Bible hoặc là New International Version - gọi tắt là NIV.... và có thể có tới khoảng 20 loại Kinh-Thánh khác nhau được dùng trong Hội-Thánh và đương nhiên, lời văn trong các bản dịch đó sẽ bị thay đổi, dù tên sách và số câu của các đoạn có thể là đầy đủ. Người ta càng ngày càng kiếm được tiền qua việc chuyển dịch Kinh-Thánh sang nhiều loại, hoặc thể loại, khiến người ta càng cách xa với ý nghĩa nguyên bản của Lời Đức Chúa Trời và như vậy, người ta chỉ giảng diễn ý, chứ không phải là tôn cao Lời Đức Chúa Trời. Người ta chỉ nghĩ đến việc cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa

Jêsus Christ làm Cứu Chúa để được sự cứu rỗi linh hồn, chứ người ta không hề dạy cho mọi người tin Chúa biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, cùng trách nhiệm của loài người trước sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Thậm chí người ta còn tự tạo ra lễ đạo ba ngôi gây tranh cãi giữa các hệ phái với nhau, và như vậy, tự những người đó gây sự chia rẽ mà sa vào bẫy của ma quỷ.

Lời Đức Chúa Trời là vầng Đá của các thời đại. Lời Đức Chúa Trời là nền bền vững, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh báo trước rằng, chính những người mang danh là thầy tế lễ, là thầy thông giáo sẽ phá huỷ cái nền mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho tuyển dân của Ngài, vậy nếu cái nền đó bị phá đổ, thì những người tin Chúa sẽ sống như thế nào?

**Thi-Thiên 11:1-7:** **Tôi nường nấu mình nơi Đức Giê-hô-va; Sao các ngươi nói cùng linh hồn ta: Hãy trốn lên núi người như con chim? Vì kìa, kẻ ác gương cung, tra tên mình trên dây, đặt bả trong tối tăm kẻ có lòng ngay thẳng. Nếu các nền bị phá đổ, người công bình sẽ làm sao? Đức Giê-hô-va ngự trên đền thánh Ngài; Ngôi Ngài ở trên trời; Con mắt Ngài nhìn xem, mí mắt Ngài dò con loài người. Đức Giê-hô-va thử người công bình; Nhưng lòng Ngài ghét người ác và kẻ ưa sự hung bạo. Ngài sẽ giáng xối trên kẻ ác những bẫy, lửa và diêm; Một ngọn gió phồng sẽ là phần của chúng nó. Vì Đức Giê-hô-va là công bình; Ngài yêu sự công bình: Những người ngay thẳng sẽ nhìn xem mặt Ngài.**

Nếu nhìn vào mọi sự đang xảy ra trong thế gian này nơi ngày sau rốt này, người ta có thể cho rằng, Sa-tan đang thắng thế, vì cả thế gian đầy dẫy tội ác và cơn thịnh nộ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng vì thế mà đang đổ xuống trên khắp trái đất này!

Nhưng ngay cả Sa-tan và vương quốc của nó cũng đang run sợ, vì ngày chúng bị bắt và nhốt nơi hoả ngục hầu gần, cho dù công việc của chúng như là đang thắng thế, thì cũng như ngọn lửa của lò luyện những chiếc bình bằng gốm sẽ phải đốt nóng cao hơn vậy, ấy là để luyện ra những chiếc bình đẹp theo ý của Đức Giê-Hô-Va, mà những ngọn lửa đó như ma quỷ đang hun đốt tội lỗi nơi thế gian, cũng như những ngọn lửa thử thách loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép xảy ra theo ý của Ngài vậy, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về một dòng dõi ra từ Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ làm thành điều mà Ngài đã phán trước, đó là:

**Ê-sai 58:1-14:** **Hãy kêu to lên, đừng dứt; hãy cất tiếng lên như cái loa; rao bảo tội lỗi dân Ta cho nó, và rao bảo sự gian ác nhà Gia-cốp cho nhà ấy! Ngày ngày họ tìm kiếm Ta và muốn biết đường lối Ta; như dân đã theo sự công bình và chưa từng bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời mình! Họ cầu hỏi Ta sự đoán xét công bình; và vui lòng gần gũi Đức Chúa Trời, mà rằng: Sao chúng tôi kiêng ăn mà Chúa chẳng đoái xem? sao chúng tôi chịu dằn lòng mà Chúa chẳng biết đến? Này, trong ngày các ngươi kiêng ăn, cũng cứ tìm sự đẹp ý mình, và làm khổ cho kẻ làm thuê. Thật, các ngươi kiêng ăn để tìm sự cãi cọ tranh cạnh, đến nỗi nắm tay đánh nhau cộc cằn; các ngươi kiêng ăn trong ngày như vậy, thì tiếng các ngươi chẳng được nghe thấu nơi cao. Đó há phải là sự kiêng ăn mà Ta chọn lựa, há phải là ngày người ta dằn lòng mình đâu? Cúi đầu như cây sậy, nằm trên bao gai và trên tro, đó há phải điều người gọi là kiêng ăn, là ngày đẹp lòng Đức Giê-hô-va sao? Sự kiêng ăn mà Ta chọn lựa, há chẳng phải là bỏ những xiềng hung ác, mở những trói của ách, thả cho kẻ bị ức hiếp được tự do, bẻ gãy mọi ách, hay sao? Há chẳng phải là chia bánh cho kẻ đói, đem những kẻ nghèo khổ đã bị đuổi đi về nhà mình, khi thấy kẻ trần truồng thì mặc cho, và chớ hề giả hình với những kẻ cốt nhục mình, hay sao? Bấy giờ sự sáng người sẽ hừng lên như sự sáng ban mai, người sẽ được chữa lành lập tức; sự công bình người đi trước mặt người, sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ sau người. Bấy giờ người cầu, Đức Giê-hô-va sẽ ứng; người kêu, Ngài sẽ phán rằng: Có Ta đây! Nếu người cất bỏ cái ách khỏi giữa người, không chỉ tay và không nói bậy; nếu người mở lòng cho kẻ đói, và làm no kẻ khốn khổ, thì sự sáng người sẽ sáng ra trong tối tăm, và sự tối tăm người sẽ như ban trưa. Đức Giê-hô-va sẽ cứ dắt đưa người; làm cho người no lòng giữa nơi khô hạn lớn; làm cho cứng mạnh các xương người, người sẽ như vườn năng tươi, như nước suối chẳng hề khô vậy. Những kẻ ra từ người sẽ dựng lại nơi đổ nát ngày xưa; người sẽ lập lại các nền của nhiều đời trước. Người ta sẽ xưng người là Kẻ tu bổ sự hư hoại, và là Kẻ sửa đường lại cho người ở. Nếu người giữ chân mình trong ngày Sa-bát, không làm vừa ý mình trong ngày thánh của Ta; nếu người xưng ngày Sa-bát là ngày vui thích, coi ngày thánh của Đức Giê-hô-va là đáng kính; nếu người tôn trọng ngày đó, không đi đường riêng mình, không theo ý riêng mình, và không nói lời riêng mình, bấy giờ người sẽ lấy Đức Giê-hô-va làm vui thích, Ta sẽ làm cho người cưỡi lên các nơi cao trên đất, và lấy sản nghiệp của Gia-cốp, tổ phụ người, mà nuôi người; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy.**

Khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ trên đất này, trong bài giảng đầu tiên mà Ngài đã giảng trên núi gần thành Ca-bê-na-um, gần biển Ga-li-lê, Ngài đã cảnh cáo hết thảy những người đến nghe Ngài giảng rằng: “Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trởi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.” (Ma-thi-ơ 5:17-20)

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán mạng lệnh này, vì trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (1445 B.C.), Lời Chúa đã chép rõ rằng: “Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.” (Phục truyền luật lệ ký 30:19-20)

Trời và đất mà Môi-se đã nhân danh Đức Giê-hô-va bắt phải làm chứng cho dân Y-sơ-ra-ên về việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho họ đó, không phải chỉ là mặt trời, mặt trăng, mà là các thế lực trên trời, như thiên binh, thiên sứ của Đức Giê-hô-va, cùng quyền lực của ma quỷ đang hành động trên trái đất này phải làm chứng, nghĩa là các thế lực đó phải biết Luật pháp của Đức Chúa Trời và phải vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời. Các thế lực đó sẽ theo rồi dân Y-sơ-ra-ên và được phép tố cáo những người nào vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời và những người vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ tùy theo tội lỗi mình mà phải bị các thế lực đó cai trị, cầm buộc cho đến khi tội lỗi của người ấy được bôi xóa.

Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời và Ngài với Giê-hô-va Đức Chúa Trời là một, không như những người thiếu hiểu biết, nghe theo lời rao giảng của người ta mà không nhìn vào Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, mà tự đưa ra cái gọi là giao lý Đức Chúa Trời ba ngôi, gây tranh cãi, tự mình tố cáo mình không phải là người yêu mến Đức Chúa Trời! vì người nào yêu mến Đức Chúa Trời thì người đó sẽ vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Những người yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ sẽ yêu mến và trân trọng các mạng lệnh mà Ngài đã phán dạy. Những người yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ sẽ không bao giờ dám nói Đức Chúa Trời có ba ngôi, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã phán như vậy.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh chép gì về lẽ thật này.

**Sáng thế ký 1:1-31:** Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Vả, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. **Đức Chúa Trời phán rằng:** Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất. **Đức Chúa Trời lại phán rằng:** Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước. Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì. **Đức Chúa Trời lại phán rằng:** Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. **Đức Chúa Trời lại phán rằng:** Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy. Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ ba. **Đức Chúa Trời lại phán rằng:** Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư. **Đức Chúa Trời lại phán rằng:** Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và

các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. **Đức Chúa Trời ban phúc cho các loài đó mà phán rằng:** Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm. **Đức Chúa Trời lại phán rằng:** Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. **Đức Chúa Trời phán rằng:** Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. **Đức Chúa Trời ban phúc cho loài người và phán rằng:** Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. **Đức Chúa Trời lại phán rằng:** Này, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh để dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Chữ Thần - the Spirit chép trong câu 2 trên, đó là chữ רִיחַ - ruwach, số 7307 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Thần linh, thể khí, gió, hơi thở, không thể kiểm soát được, không thể điều khiển được, không thấy được;*

Chúa Jêsus đã phán về Đức Thánh-Linh, Thần của Đức Chúa Trời như sau: “**Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.**” (Giăng 3:6-8)

Trong sáu ngày của cuộc sáng thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán Lời của Ngài mười một lần, Lời Đức Chúa Trời được phán ra đó có nghĩa là Con một Đức Chúa Trời cùng làm việc với Ngài. Trong ngày thứ sáu, Đức Chúa Trời phán: **Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.** Hình và tượng, hay còn được nói là ảnh tượng của Đức Chúa Trời, đó là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, nghĩa là theo như Lời Đức Chúa Trời đã phán, vì Lời Đức Chúa Trời chính là ảnh tượng Đức Chúa Trời. Không có chỗ nào nói rằng loài người được dựng nên theo ảnh tượng của Thần Đức Chúa Trời

**Giăng 1:1-14:** Ban đầu có Lời (Đức Chúa Trời), Lời (Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng. Có một người Đức Chúa Trời sai đến, tên là Giăng. Người đến để làm chứng, là làm chứng về sự sáng, hầu cho bởi người ai nấy đều tin. Chính người chẳng phải là sự sáng, song người phải làm chứng về sự sáng. Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người. Lời (Lời Đức Chúa Trời) ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời); nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài. Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy. Lời (Lời Đức Chúa Trời) đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lẽ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha.

Bản King James version chép câu 1 & 2: <sup>1</sup>In the beginning <sup>G746</sup> was the Word <sup>G3056</sup>, and the Word <sup>G3056</sup> was with God <sup>G2316</sup>, and the Word <sup>G3056</sup> was God <sup>G2316</sup>. <sup>2</sup>The same <sup>G3778</sup> was in the beginning <sup>G746</sup> with God <sup>G2316</sup>.

**Giăng 4:21-26:** Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin Ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi này, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến,

và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lễ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy. Người đàn bà thưa: Tôi biết rằng Đấng Mê-si (nghĩa là Đấng Christ) phải đến; khi Ngài đã đến, sẽ rao truyền mọi việc cho chúng ta. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta, người đang nói với người đây, chính là Đấng đó.

Trong nguyên bản tiếng Hy-lạp (Greek) không hề có một chữ **ngôi** nào như người ta đã mạo muội mà in ra và nói rằng Đức Chúa Trời có ba ngôi. Người ta không được phép sử dụng lý luận của xác thịt hay chết mà ấn định Đức Chúa Trời ba ngôi. Nếu ai muốn nói như vậy, hãy xem ba người bạn của Gióp, là Ê-li-pha, người Thê-man, Binh-đát, người Su-a, Sô-pha, người Na-a-ma, đã cố gắng nói tôn vinh Đức Chúa Trời nhưng không đúng như Gióp, kẻ tôi tớ của Đức Chúa Trời đã nói, và vì cố mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quở trách họ

Gióp 42:7-8: Xảy sau khi Đức Giê-hô-va đã phán các lời ấy với Gióp, thì Ngài phán cùng Ê-li-pha, người Thê-man, mà rằng: **Cơn thịnh nộ Ta nổi lên cùng ngươi và hai bạn hữu ngươi; bởi vì các ngươi không có nói về Ta cách xứng đáng, y như Gióp, kẻ tôi tớ Ta, đã nói. Vậy bây giờ, hãy bắt bảy con bò đực và bảy con chiên đực đi đến Gióp, kẻ tôi tớ Ta, mà vì các ngươi dâng lên một của lễ thiêu; rồi Gióp, kẻ tôi tớ Ta sẽ cầu nguyện cho các ngươi; vì Ta sẽ nhậm lời ngươi, kẻ e Ta đả các ngươi tùy theo sự ngu muội của các ngươi; vì các ngươi không có nói về Ta cách xứng đáng, như Gióp, kẻ tôi tớ Ta, đã nói.**

Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán Ngài với Đức Chúa Cha là một.

Giăng 17:1-8: Đức Chúa Jê-sus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: **Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jê-sus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến.**

Người ta đã vì thiếu sự hiểu biết mà cho Đức Thánh-Linh cũng là một ngôi vị như Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jê-sus Christ! Vậy, chúng ta hãy xem Đức Chúa Jê-sus Christ phán gì về Đức Thánh-Linh.

Giăng 16:7-15: **Dẫu vậy, Ta nói thật cùng các ngươi: Ta đi là ích lợi cho các ngươi; vì nếu Ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các ngươi đâu; song nếu Ta đi, thì Ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin Ta; về sự công bình, vì Ta đi đến cùng Cha, và các ngươi chẳng thấy Ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.**

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là sai (Ngài đến) - send<sup>G3992</sup>, đó là chữ πέμπω - **pempo**, số 3992 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự gửi đến, sự khởi hành đến, sự xuất phát để đến, sự chuyển giao đến, sự ban tặng cho;*

Đức Chúa Trời là Thần (Linh, Spirit) và Ngài là Thánh, nên người ta đã xưng Ngài là Đức Thánh-Linh và từ đó người ta ngộ nhận Ngài là một thân vị khác với Đức Giê-Hô-Va và khác với Đức Chúa Jê-sus Christ !

Khi Đức Chúa Jê-sus Christ đã hoàn thành sự làm chứng cho Lễ thật, thì bấy giờ, Ngài không còn ở trong thân thể xác thịt nữa, nhưng Ngài trở về với Đức Chúa Cha, nhưng Thần của Ngài, mà chúng ta quen gọi là Đức Thánh-Linh, còn Đức Chúa Jê-sus thì phán là **the Spirit**, nghĩa là Thần (của Đức Chúa Trời) sẽ đến và Ngài sẽ làm trọn công việc của Ngài, đó là giúp đỡ, dắt dẫn, dạy dỗ, lãnh đạo, cai trị Hội-Thánh của Ngài và chính Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ cất Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng trong kỳ đã định.